

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA
PHƯƠNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 113./CV-PNC-2023

Ngày 30 tháng 10 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

- Tổ chức niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM**
- Mã chứng khoán : **PNC**
- Trụ sở chính : 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 028 38663447 Fax: 028 38663449
- Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN HỮU HOẠT** (Người được ủy quyền Công bố thông tin)
- Địa chỉ: Số 1H đường số 6, Cư xá Bình Thới, Quận 11, Tp. HCM
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): : 028 38663447 Fax: 028 38663449
- Loại thông tin công bố: 24 giờ; 72 giờ; định kỳ
 bất thường; Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố: **Giải trình biến động KQKD quý 3 năm 2023 (riêng, HN)**
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/10/2023 tại đường dẫn www.pnc.com.vn của công ty.
- Tài liệu đính kèm: **Giải trình biến động KQKD quý 3 năm 2023 (riêng & HN)**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu tại VPCT

**CÔNG TY CP VĂN HÓA PHƯƠNG NAM
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



NGUYỄN HỮU HOẠT

Số: ~~67~~CV/PNC-2023

V/v: Giải trình biến động KQKD Q3/2023 so cùng kỳ

TP.HCM ngày 30 tháng 10 năm 2023

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH.**

- Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ báo cáo tài chính Quý 3 năm 2023 của Công ty CP Văn Hoá Phương Nam.

Công ty Cổ Phần Văn Hoá Phương Nam giải trình về nguyên nhân biến động kết quả kinh doanh Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2023 riêng và hợp nhất như sau:

➤ **Giải trình nguyên nhân biến động kết quả kinh doanh Quý 3/2023 (Riêng)**

CHỈ TIÊU	Quý 3/2023	Quý 3/2022	Tăng/giảm	Tỷ lệ
Doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ	3.275.095.675	3.463.749.955	(188.654.280)	95%
Các khoản giảm trừ doanh thu				
Doanh thu thuần từ hàng hóa và dịch vụ	3.275.095.675	3.463.749.955	(188.654.280)	95%
Giá vốn hàng bán	2.683.203.773	2.414.347.919	268.855.854	111%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	591.891.902	1.049.402.036	(457.510.134)	56%
Doanh thu hoạt động tài chính	983.096.274	18.132.408	964.963.866	5422%
Chi phí tài chính	-	(7.827.445.747)	7.827.445.747	100%
Trong đó: Chi phí lãi vay				
Chi phí bán hàng				
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.274.535.838	1.632.730.392	(358.194.554)	78%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	300.452.338	7.262.249.799	(6.961.797.461)	4%
Thu nhập khác	-	3.696.835	(3.696.835)	0%
Chi phí khác	76.500.000	80.145.599	(3.645.599)	95%
Lợi nhuận khác	(76.500.000)	(76.448.764)	(51.236)	0%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	223.952.338	7.185.801.035	(6.961.848.697)	3%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-			
Chi phí thuế TNDN hoãn lại				
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	223.952.338	7.185.801.035	(6.961.848.697)	3%

Lợi nhuận trước thuế quý 3 năm 2023 có biến động so với cùng kỳ, do một số nguyên nhân chính sau:

- Lợi nhuận gộp giảm do doanh thu cho thuê mặt bằng Quý 3/2023 giảm và không phát sinh khoản hỗ trợ chi phí thuê mặt bằng như cùng kỳ năm 2022.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng do phát sinh lãi cho vay.
- Quý 3/2023 không phát sinh khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư như cùng kỳ năm 2022.

Từ các nguyên nhân trên làm biến động kết quả kinh doanh công ty mẹ trong Quý 3 năm 2023.



➤ Giải trình nguyên nhân biến động Kết quả kinh doanh Quý 3/2023 (hợp nhất):

CHỈ TIÊU	Quý 3/2023	Quý 3/2022	Tăng/giảm	Tỷ lệ
Doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ	186.359.274.368	203.776.248.197	(17.416.973.829)	91%
Các khoản giảm trừ doanh thu	1.665.258.269	1.825.606.724	(160.348.455)	91%
Doanh thu thuần từ hàng hóa và dịch vụ	184.694.016.099	201.950.641.473	(17.256.625.374)	91%
Giá vốn hàng bán	118.610.157.377	119.203.935.651	(593.778.274)	100%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	66.083.858.722	82.746.705.822	(16.662.847.100)	80%
Doanh thu hoạt động tài chính	3.547.677.715	1.782.875.007	1.764.802.708	199%
Chi phí tài chính	-	1.237.500	(1.237.500)	-
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	-	-	-	-
<i>Lãi lỗ công ty liên kết</i>	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	55.965.639.322	61.891.627.999	(5.925.988.677)	90%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.454.759.589	8.893.164.029	(2.438.404.440)	73%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.211.137.526	13.743.551.301	(6.532.413.775)	52%
Thu nhập khác	1.442.404.340	110.151.564	1.332.252.776	1309%
Chi phí khác	362.547.592	3.170.492.992	(2.807.945.400)	11%
Lợi nhuận khác	1.079.856.748	(3.060.341.428)	4.140.198.176	135%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.290.994.274	10.683.209.873	(2.392.215.599)	78%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.360.317.980	-	1.360.317.980	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(2.782.536)	13.793.326	(16.575.862)	-120%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.933.458.830	10.669.416.547	(3.735.957.717)	65%

Lợi nhuận trước thuế quý 3 năm 2023 có biến động so với cùng kỳ, do các nguyên nhân chính như sau:

- Doanh thu thuần Quý 3/2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022 do ảnh hưởng của tình hình kinh tế trong năm 2023.
- Giá vốn hàng bán Quý 3/2023 giảm thấp hơn doanh thu do các chi phí đầu vào có xu hướng tăng.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng do phát sinh lãi cho vay.
- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp có mức giảm tương ứng với mức giảm doanh thu thuần.
- Chi phí khác giảm do không phát sinh chi phí thanh lý tài sản, hàng hóa như cùng kỳ năm 2022.

Từ các nguyên nhân trên làm biến động kết quả kinh doanh hợp nhất Quý 3 năm 2023.

Công ty Cổ Phần Văn hoá Phương Nam kính gửi đến quý cơ quan nội dung giải trình như trên.

Trân trọng.

CÔNG TY CP VĂN HOÁ PHƯƠNG NAM
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



NGUYỄN HỮU HOẠT